

# Phát triển nông nghiệp trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế

Nguyễn Huy Cảnh

Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội

Có thể nói hiện nay nông nghiệp đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển kinh tế - xã hội của mỗi quốc gia. Tuy nhiên việc phát triển nông nghiệp trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế có nhiều yếu tố tác động, ảnh hưởng đến quá trình phát triển. Bài viết sau đây sẽ đưa ra một số yêu cầu, sự cần thiết và nội dung về phát triển nông nghiệp trong bối cảnh hội nhập kinh tế.

## 1. Yêu cầu của nông nghiệp trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế

Thứ nhất, mặc dù ngành Nông nghiệp hiện nay còn rất nhiều tồn tại cần khắc phục như: Quy mô sản xuất của hộ nông dân nhỏ; kết cấu hạ tầng yếu kém, trình độ áp dụng các tiến bộ kỹ thuật thấp; chuỗi liên kết, chuỗi cung ứng nông nghiệp chưa hình thành; chất lượng nguồn nhân lực thấp và dưới áp lực do hội nhập tạo ra... Trước những áp lực này thì cơ hội để tái cơ cấu nông nghiệp, nâng cao năng suất và cải thiện cơ cấu ngành nông nghiệp sẽ thu lợi nếu biết tận dụng các lợi ích mà hội nhập mang lại như thu hút công nghệ cao, giảm thuế trong nông nghiệp,...

Thứ hai, vị thế của ngành Nông nghiệp gia tăng thông qua cơ hội tham gia vào chuỗi cung ứng nông sản thế giới khi việc mở rộng thị trường nội địa dẫn tới nông sản Việt Nam sẽ có nhiều cơ hội tiếp cận với nhiều phân khúc thị trường hơn, giảm thiểu sự phụ thuộc vào thị trường Trung Quốc. Hơn thế thông qua các thị trường trung gian, nông sản Việt Nam sẽ có cơ hội mở rộng thị trường, tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng nông sản toàn cầu.

Thứ ba, tận dụng hội nhập để thu hút đầu tư vào ngành Nông nghiệp, thông qua việc đón đầu các hình thức đầu tư mới, như đẩy tư vào nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ

Thứ tư, từng bước thúc đẩy cải cách thể chế và môi trường kinh doanh ngành nông nghiệp và có tác động lan tỏa tới các ngành khác dựa trên cơ sở hệ thống chính sách sẽ được điều chỉnh phù hợp với thông lệ quốc tế.

Thứ năm, Tăng cường đầu tư cho khoa học công nghệ: Có thể nói hạn chế về đầu tư khoa học công nghệ trong ngành nông, quá trình xây dựng nền nông nghiệp công nghệ cao hạn chế, chưa tạo đột phá nhằm nâng cao giá trị gia tăng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng bền vững. Thiết bị và công nghệ

chế biến sau thu hoạch còn lạc hậu, kết cấu hạ tầng phục vụ bảo quản chế biến còn chưa phát triển, quy mô nhỏ, tỷ lệ hao hụt, thất thoát cao.

Điều này đòi hỏi phải từng bước áp dụng khoa học công nghệ trình độ cao dưới nhiều hình thức khác nhau như cải tiến công nghệ trong sản xuất, nâng cao chất lượng đội ngũ khoa học công nghệ nhằm đáp ứng được yêu cầu hội nhập ngày càng cao, nhất là khi cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang từng bước hình thành và phát triển trên thế giới.

## 2. Sự cần thiết phải phát triển nông nghiệp trong bối cảnh hội nhập

Có thể nói việc phát triển nông nghiệp trong bối cảnh hội nhập sẽ đạt được nhiều lợi ích sau:

- Phân bổ nguồn lực trong nông nghiệp: Vì có thể có sự khác biệt giữa lợi ích tư nhân và lợi ích xã hội, hay giữa chi phí tư nhân và chi phí xã hội, cho nên yếu tố quan trọng cần xem xét là khái niệm năng suất biên xã hội của các dự án đầu tư thay thế. Khái niệm này, hay kỹ thuật ước lượng tỷ số chi phí - lợi ích kém phức tạp hơn và dễ sử dụng hơn, là những khái niệm có thể sử dụng hợp lý trong thẩm định các dự án đầu tư quy mô lớn trong khu vực nông nghiệp.

- Đa dạng hóa sản phẩm và thị trường: Khi tham gia hội nhập kinh tế quốc tế và thực thi các Hiệp định mậu dịch tự do đã ký kết sẽ tạo điều kiện để tăng trưởng thương mại và đa dạng hóa thị trường, sản phẩm xuất khẩu; tạo cơ hội việc làm, phát triển sản xuất và tăng thu nhập cho nông dân

- Tiếp thu khoa học công nghệ mới, nâng cao năng suất chất lượng: Quá trình hội nhập sẽ tạo điều kiện cho nền nông nghiệp tiếp thu được thành tựu khoa học công nghệ mới, từ đó áp dụng vào sản phẩm nông nghiệp từ quá trình sản xuất đến chế biến, giúp nâng cao năng suất, chất lượng. Công nghệ cao được tích hợp ứng dụng trong nông nghiệp bao gồm: Công

nghiệp hóa nông nghiệp (cơ giới hóa các khâu của quá trình sản xuất, thu hoạch, sơ chế, chế biến...), tự động hóa, công nghệ thông tin, công nghệ vật liệu mới, công nghệ sinh học; các giống cây trồng, vật nuôi năng suất, chất lượng cao...; các quy trình canh tác tiên tiến, canh tác hữu cơ... cho hiệu quả kinh tế cao trên một đơn vị sản xuất.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong nông nghiệp: Hội nhập trong ngành nông nghiệp từng bước thúc đẩy nguồn nhân lực trong nông nghiệp theo hướng phát triển nguồn nhân lực về số lượng và về chất lượng

### **3. Nội dung phát triển nông nghiệp trong bối cảnh hội nhập**

Trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, có nhiều yếu tố tác động hội nhập như thương mại quốc tế trong nông nghiệp,... ảnh hưởng đến quá trình phát triển. Do vậy việc phát triển ngành nông nghiệp phải tập trung vào các yếu tố sau nhằm từng bước có thể thích ứng được với quá trình hội nhập với nền kinh tế thế giới, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp.

#### **3.1. Phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững**

- Đối với kinh tế

Có thể nói để đáp ứng yêu cầu hội nhập hiện nay thì cơ cấu kinh tế nông nghiệp phải phát triển dựa trên kinh tế tri thức - dựa trên nền tảng tri tuệ và công nghệ cao, dựa trên sự phát triển của cơ cấu kinh tế hiện đại với năng suất, chất lượng không ngừng tăng lên và cuối cùng là mang đến xã hội thịnh vượng cùng đời sống khá giả của người dân, đòi hỏi cơ cấu kinh tế hiện đại phát triển dựa trên nền tảng công nghệ cao, thân thiện với môi trường và có biểu hiện cơ bản là tỷ trọng lĩnh vực công nghệ hiện đại và tỷ trọng sản phẩm xuất khẩu có hàm lượng công nghệ cao trong tổng GDP ngày càng lớn, nhờ đó mà nó đem lại hiệu quả cao và sự phát triển bền vững.

Cơ cấu kinh tế nông nghiệp hiện đại phải gắn với các yếu tố sau: (i) Sự phát triển không ngừng của đội ngũ doanh nghiệp nông nghiệp; (ii) Hình thành các khu quy hoạch (đất sản xuất, quy mô, khu vực chế biến,...)

Cần phải đào tạo kiến thức, kỹ năng, phương pháp huy động nguồn vốn, nguồn lực cho cán bộ quản lý, đào tạo kỹ thuật cho nông dân thực hiện tốt các nhiệm vụ chuyên môn của mình qua các lớp bồi dưỡng ngắn hạn, dài hạn, nâng cao dân trí trong bảo vệ môi trường. Phổ biến hướng dẫn phương thức sản xuất, nâng cao trình độ tay nghề cho nông dân phù hợp với yêu cầu và khả năng, điều kiện sản xuất, kinh doanh của họ, thích ứng kịp thời yêu cầu của thị trường quốc tế.

- Đối với xã hội

Các hoạt động sản xuất thường bắt nguồn từ kinh

tế hộ gia đình nên việc chú trọng thúc đẩy phát triển các hoạt động kinh tế khác nhau của kinh tế hộ gia đình là một trong những biện pháp tạo việc làm có hiệu quả. Hơn thế việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng thu dụng nhiều lao động cũng là biện pháp tạo thêm nhiều việc làm ngay trong sản xuất nông nghiệp. - Hoạt động dịch vụ nông thôn là khu vực thu hút đáng kể lao động nông thôn và tạo ra thu nhập cao cho lao động.

Lao động nông thôn được giải quyết việc làm sẽ có cuộc sống ổn định, góp phần quan trọng trong việc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội với tư cách chính họ là một phần tử cốt yếu. Không có việc làm hoặc việc làm bất bênh, năng suất lao động thấp, hiệu quả sản xuất kém, dẫn đến thu nhập không ổn định, khiến cho việc đầu tư tái sản xuất ở khu vực nông thôn gặp nhiều khó khăn. Mặt khác, vấn đề dư thừa lao động ở nông thôn trở nên đáng báo động, nhiều làng nghề truyền thống mai một, thanh niên ở các làng quê không có việc làm thường xuyên chơi bời, lêu lổng, dẫn đến sa ngã vào tệ nạn xã hội...

Từng bước xóa đói giảm nghèo, nâng cao thu nhập và mức sống cho người nông dân

- Đối với môi trường

Thúc đẩy việc phát triển tăng trưởng xanh trong nông nghiệp thông qua việc tăng cường sử dụng các biện pháp và công nghệ trong canh tác nông nghiệp nhằm tăng năng suất và lợi nhuận trong nông nghiệp; sử dụng các nguồn lực hợp lý các nguồn tài nguyên sinh thái bằng cách giảm ô nhiễm và sử dụng tài nguyên hiệu quả hơn.

Đảm bảo an ninh lương thực và dinh dưỡng thông qua sự cân bằng thích hợp giữa sản xuất và thương mại; sử dụng các kiến thức truyền thống và khoa học để duy trì bền vững các hệ sinh thái giúp đạt mục tiêu sản xuất lương thực và tôn trọng các ràng buộc về môi trường và tài nguyên thiên nhiên.

#### **3.2. Phát triển nông nghiệp hướng về xuất khẩu**

Đây là một trong những yếu tố quan trọng thúc đẩy quá trình hội nhập, việc phát triển nông nghiệp phải theo hướng hội nhập — xuất khẩu chủ chốt trong việc hướng đến thị trường thế giới. Để thực hiện được điều này đòi hỏi ngành nông nghiệp phải từng bước hoàn thiện các yếu tố phục vụ cho quá trình hội nhập:

Về bản chất, thị trường nông sản (TTNS) nói chung được hiểu là một tập hợp những thỏa thuận, dựa vào đó mà các chủ thể kinh tế trong và ngoài ngành nông nghiệp có thể trao đổi được các hàng hóa nông sản hay các dịch vụ cho nhau.

Cùng với sự phát triển ngày càng cao của sản xuất và trao đổi hàng hóa trong nông nghiệp, thị trường nông nghiệp phát triển ngày càng phức tạp. tính chất phức tạp và đa dạng của thị trường nông nghiệp là do tính đa dạng trong nhu cầu tiêu dùng các loại nông sản thực phẩm của người dân ở thành thị hay nông thôn.

Do vậy, trong quá trình hội nhập như hiện nay, phát triển thị trường nông sản phải gắn liền với nhu cầu trong nước, mà ngày càng đáp ứng được những yêu cầu khắt khe trên thế giới. Để làm được điều đó thì thị trường nông sản đòi hỏi:

(i) Phát triển sản phẩm nông nghiệp và thị trường nông sản mang tính chất vùng và khu vực. Đặc điểm này xuất phát từ đặc điểm của sản xuất nông nghiệp gắn chặt với điều kiện tự nhiên mang tính chất vùng. Lợi thế so sánh và lợi thế tuyệt đối của các vùng là yếu tố rất quan trọng trong việc lựa chọn hướng sản xuất kinh doanh của cơ sở sản xuất kinh doanh và tổ chức hợp lý quá trình tiêu thụ sản phẩm.

(ii) Hạn chế tính chất mùa vụ của sản xuất nông nghiệp nhằm giảm thiểu tác động đến cung — cầu của thị trường nông sản và giá cả nông sản, sự khan hiếm dẫn đến giá cả cao vào đầu vụ, cuối vụ và sự dư thừa làm cho giá cả giảm vào chính vụ là một biểu hiện của các đặc điểm này và việc chế biến, bảo quản và dự trữ sản phẩm là để đảm bảo cung cầu tương đối ổn định là một yêu cầu cần được chú ý trong quá trình tổ chức tiêu thụ sản phẩm.

(iii) Từng bước phát triển sản phẩm nông nghiệp mang tính đa dạng, phong phú và trở thành nhu cầu từ thiếu hàng ngày của mỗi người, đồng thời tổ chức các chợ nông thôn, các cửa hàng lưu động và nhiều lĩnh vực linh hoạt và thuận tiện cho người tiêu dùng, hoặc sơ chế trước khi đưa tiêu thụ, đồng thời phải sử dụng các phương tiện chuyên dùng riêng khi vận chuyển, bảo quản.

(iv) Từng bước hạn chế tình trạng độc quyền tương đối phổ biến trên thị trường nông sản. Nền nông nghiệp vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước chịu tác động của quy luật cạnh tranh thị trường. Về lý luận, có hai loại cạnh tranh thị trường nông nghiệp, đó là thị trường cạnh tranh hoàn hảo và thị trường cạnh tranh độc quyền, về mặt thực tiễn cho thấy, không phải mọi thị trường đều có tính chất cạnh tranh, mà ngược lại trong thị trường nông nghiệp, độc quyền một người bán và độc quyền một người mua là những nét đặc trưng. Do vậy, phải có những biện pháp cả về kinh tế lẫn phi kinh tế nhằm hạn chế tình trạng này trên thị trường nông sản

(v) Xây dựng hình thức tổ chức sản xuất hiện đại trong nông nghiệp: Phát triển mạnh kinh tế hộ, tăng cường chức năng quản lý Nhà nước của chính quyền cấp xã trong nông nghiệp, nông thôn, củng cố và chuyển đổi hoạt động của HTX theo Luật, bước đầu hình thành các HTX chuyên ngành theo Luật HTX năm 2012, góp phần khai thác hiệu quả hơn các tiềm năng đất đai, lao động, tạo thêm động lực mới cho phát triển sản xuất nông nghiệp.

Tỷ lệ cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp ở mức nhất định. Tích tụ đất đai cho nhu cầu sản xuất hàng hóa lớn. Chủ trương khuyến khích tích tụ, tập trung

lượng đất nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp, thông qua mở rộng quy mô sản xuất phù hợp, áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ và hình thành khu vực chuyên canh theo hướng sản xuất nông nghiệp hiện đại, chuyên môn hóa gắn với thị trường

Xây dựng công đoạn sản xuất ra sản phẩm có thể diễn ra ở một hay một số địa phương với sự tham gia của một hay nhiều công ty (nhà sản xuất); công đoạn tiêu thụ được diễn ra theo hệ thống phân phối (màng lưới) ở một số địa phương tham gia vào chuỗi giá trị.

### 3.3. Ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp

Có thể nói để phát triển nhanh trong ngành nông nghiệp thì việc ứng dụng công nghệ trong hoạt động sản xuất đóng vai trò quan trọng, nó thúc đẩy việc tăng năng suất lao động, tạo ra nhiều sản phẩm nông sản có giá trị cao trên thị trường. Bước sang thế kỷ XXI — thế kỷ của công nghệ số thì khoa học công nghệ trong nông nghiệp ngày càng được các nhà khoa học quan tâm và phát triển, đặc biệt là công nghệ sinh học. Điều này đòi hỏi phải áp dụng KHKT để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Do đó, việc áp dụng các thành tựu KHCN vào SXHH quy mô lớn là một ưu tiên hàng đầu có tính quyết định. Môi trường sản xuất lớn, tập trung, sử dụng cơ giới hóa, chuyên môn hóa lao động chính là tiền đề tốt để các nhà khoa học chuyển giao KHKT về giống, cây trồng, vật nuôi, kỹ thuật canh tác mới từ thí nghiệm đến sản xuất đại trà. Ngoài ra tập trung ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao là hoạt động sản xuất với sự tích hợp của nhiều ngành, từ công nghệ cơ khí, điện tử, tự động hóa, hóa học, công nghệ thông tin, đến công nghệ sinh học, khí tượng, tài chính — quản trị kinh doanh, chế biến, bảo quản..., để tạo ra sản phẩm nông nghiệp chất lượng cao. Sản xuất nông nghiệp ở dạng này sẽ khắc phục được những thách thức của ngành nông nghiệp Việt Nam, như: diện tích đất bị thu hẹp do đô thị hóa, do biến đổi khí hậu, sức cạnh tranh chất lượng hàng nông — thủy sản ngày càng quyết liệt...; và tiếp cận với sự phát triển của các nước trong khu vực và trên thế giới, nâng cao sức cạnh tranh của nông sản Việt Nam./

### Tài liệu tham khảo

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (2004), Tăng cường năng lực hội nhập kinh tế quốc tế của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, Nhà xuất bản Nông nghiệp.

Nguyễn Từ (2008), Tác động của hội nhập kinh tế quốc tế đối với phát triển nông nghiệp Việt Nam, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội

Bộ Kế hoạch & Đầu tư (2010), Báo cáo tác động của hội nhập kinh tế quốc tế đối với nền kinh tế sau ba năm Việt Nam gia nhập WTO. Hà Nội.

Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng lần thứ XII về phát triển kinh tế - xã hội, Nxb Chính trị Quốc gia.